

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KẾT HỢP SỨC MẠNH DÂN TỘC VỚI SỨC MẠNH THỜI ĐẠI

LUU NGOC KHAI*

Tóm tắt: Trong bài viết, tác giả phân tích tư tưởng của Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Theo tác giả, tư tưởng đó là: đặt sự nghiệp cách mạng Việt Nam trong sự gắn bó với cách mạng vô sản thế giới; kết hợp chặt chẽ chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản, độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội; dựa vào sức mình là chính, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên thế giới, đồng thời không quên nghĩa vụ quốc tế của mình; mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác, sẵn sàng là bạn với tất cả các nước dân chủ anh em.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; sức mạnh dân tộc; sức mạnh thời đại.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại là một hệ thống luận điểm khoa học thấm đượm tinh thần độc lập, tự chủ và tinh thần quốc tế trong sáng, không những có giá trị chỉ đạo đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam hiện nay mà còn có giá trị định hướng lâu dài cho cả sự nghiệp đấu tranh của nhân dân ta vì các mục tiêu cao cả của thời đại là hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Theo Hồ Chí Minh, *sức mạnh dân tộc là sức mạnh tổng hợp của các cộng đồng quốc gia dân tộc và các dân tộc trong một quốc gia; gồm cả sức mạnh vật chất và tinh thần, truyền thống và hiện đại, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; được xây*

dựng và tăng cường trong mỗi giai đoạn và cả quá trình lịch sử dân tộc. Sức mạnh dân tộc được biểu hiện thông qua sức mạnh của thể chế chính trị, tiềm lực kinh tế, chính trị, quốc phòng an ninh; sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; sức mạnh của truyền thống và các giá trị văn hóa được khơi dậy, phát huy...; trong đó, yếu tố quyết định để phát huy sức mạnh dân tộc là giữ vững tinh thần độc lập tự chủ, tự lực tự cường và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Sức mạnh thời đại là sức mạnh của chân lý, lẽ phải, niềm tin, lương tri, trí tuệ của nhân loại; là sức mạnh của tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội và các

(*) Tiến sĩ, Học Viện Chính Trị - Bộ Quốc Phòng.

nhân tố tiến bộ xã hội của thời đại. Biểu hiện của sức mạnh thời đại chính là chủ nghĩa Mác - Lênin với lý luận cách mạng, khoa học, tiên phong. Sự hình thành, tồn tại và phát triển của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới cùng với tính ưu việt của nó đã trở thành một nhân tố làm nên sức mạnh thời đại. Sức mạnh thời đại còn là những thành tựu của khoa học công nghệ và sức mạnh của các lực lượng yêu chuộng hòa bình trên thế giới, của tình đoàn kết quốc tế vô sản vô tư trong sáng... Tư tưởng của Người về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại được thể hiện cụ thể trên những nội dung cơ bản sau:

Một là, đặt sự nghiệp cách mạng Việt Nam trong sự gắn bó với cách mạng vô sản thế giới. Hồ Chí Minh coi giải phóng dân tộc và con người là nhu cầu cấp thiết không chỉ của cách mạng Việt Nam mà của tất cả các dân tộc thuộc địa và nhân dân bị áp bức trên toàn thế giới. Tiếp thu thế giới quan, phương pháp luận cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, bằng thiên tài trí tuệ, nhận thức đúng xu thế phát triển tất yếu của loài người và tính chất của thời đại mới mở ra từ Cách mạng Tháng Mười Nga, Người đã đi tới khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”⁽¹⁾. Chính nhờ

nắm bắt được đặc điểm và xu thế phát triển của thời đại mà Hồ Chí Minh đã xác định chính xác đường lối chiến lược, sách lược và phương pháp cách mạng đúng đắn cho sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường của cách mạng vô sản. Người viết: “Thời đại của chủ nghĩa tư bản lũng đoạn cũng là thời đại một nhóm nước lớn do bọn tư bản tài chính cầm đầu thống trị các nước phụ thuộc và nửa phụ thuộc, bởi vậy công cuộc giải phóng các nước và các dân tộc bị áp bức là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản”⁽²⁾. Điềm mới và sâu sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh là Người đã chứng minh được bọn đế quốc không chỉ áp bức, bóc lột nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc, mà còn thống trị nhân dân lao động và giai cấp vô sản chính quốc. Người ví chủ nghĩa đế quốc giống như “con đĩa hai vôi”. Một vôi hút máu chính quốc và một vôi hút máu thuộc địa. Từ đó, Người khẳng định, muốn tiêu diệt con đĩa đó, phải đồng thời cắt đứt cả hai vôi, tức là phải kết hợp cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa với cách mạng vô sản ở chính quốc. Nghĩa là phải xem hai cuộc cách mạng đó như

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 314.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 567.

là “*hai cánh của một con chim*”. Người chỉ rõ: “Cách mệnh An Nam cũng là một bộ phận trong cách mệnh thế giới. Ai làm cách mệnh trong thế giới đều làm đồng chí của dân An Nam cả”⁽³⁾.

Hồ Chí Minh luôn đặt cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa trong quỹ đạo của cách mạng vô sản và là một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới, vì thế đã tìm ra con đường đúng đắn cho cách mạng Việt Nam. Đó là con đường cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo nhằm đánh đổ đế quốc và phong kiến tay sai, giành độc lập dân tộc, thực hiện người cày có ruộng, sau đó tiến lên làm cách mạng xã hội chủ nghĩa, thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam. Đó là đường lối gương cao ngạo cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kết hợp chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại nhằm thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người.

Hai là, kết hợp chặt chẽ chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản, độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Người luôn nhắc nhở nhân dân ta rằng: “Tinh thần yêu nước chân chính khác hẳn với tinh thần “vị quốc” của bọn đế

quốc phản động. Nó là một bộ phận của tinh thần quốc tế”⁽⁴⁾. Cách mạng giải phóng dân tộc khi đã đặt vào quỹ đạo cách mạng vô sản thì chủ nghĩa yêu nước truyền thống sẽ phát triển thành chủ nghĩa yêu nước hiện đại, kết hợp trong đó cả chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế vô sản. Trong thời đại Hồ Chí Minh chủ nghĩa yêu nước Việt Nam được nâng lên tầm cao mới, được đúc kết nổi bật thành chân lý “không có gì quý hơn độc lập tự do”; “chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”.

Để có thể kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, Hồ Chí Minh yêu cầu các Đảng Cộng sản phải tiến hành có hiệu quả việc giáo dục chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp với chủ nghĩa quốc tế trong sáng cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động nước mình. Trong bài “Thường thức chính trị” viết năm 1953, Người xác định: “Tinh thần yêu nước là kiên quyết giữ gìn quyền độc lập, tự do và đất đai toàn vẹn của nước mình. Tinh thần quốc tế là đoàn kết với các nước bạn và nhân dân các

⁽³⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 2, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 301.

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 172.

nước khác để giữ gìn hòa bình thế giới, chống chính sách xâm lược và chính sách chiến tranh của đế quốc... Tinh thần yêu nước và tinh thần quốc tế liên hệ khăng khít với nhau”⁽⁵⁾. Theo Hồ Chí Minh, để giành được độc lập dân tộc, phải kết hợp chặt chẽ sức mạnh của yếu tố dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới xóa bỏ được tận gốc tình trạng người bóc lột người, tình trạng áp bức giai cấp, áp bức dân tộc, để mở đường đi tới một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh và hạnh phúc. Ngay sau cách mạng tháng Tám, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”⁽⁶⁾. Người còn nhấn mạnh, sau khi giành được độc lập, cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn, vì “có tiến lên chủ nghĩa xã hội thì dân mình mới ngày càng no ấm thêm, Tổ quốc mỗi ngày một giàu mạnh thêm”⁽⁷⁾.

Ba là, dựa vào sức mình là chính, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên thế giới, đồng thời không quên nghĩa vụ quốc tế của mình. Người đã khẳng định: “Một dân tộc

không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập”⁽⁸⁾. Độc lập tự chủ, tự lực cánh sinh là tư duy nổi bật, nhất quán trong toàn bộ hoạt động chính trị của Hồ Chí Minh. Nguyên lý chủ yếu, xuyên suốt trong tư tưởng của Người đó là: “Muốn người ta giúp cho, thì trước hết mình phải tự giúp lấy mình đã”⁽⁹⁾. Độc lập tự chủ thể hiện trước hết ở tư duy nhận thức và hành động tự chủ, sáng tạo, không giáo điều và dập khuôn. Từ quan điểm mácxít về vai trò quyết định của nhân tố bên trong khi giải quyết mâu thuẫn, Hồ Chí Minh chủ trương phát huy sức mạnh của dân tộc, sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước, đại đoàn kết dân tộc, chủ động xây dựng lực lượng cách mạng để đón bắt thời cơ. Đó là cơ sở để thực hiện hợp tác quốc tế và tranh thủ sự giúp đỡ bên ngoài. Trong quan hệ quốc tế và đối ngoại của Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định: “Độc lập nghĩa là chúng tôi điều khiển lấy mọi công việc của chúng tôi, không có

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 227.

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 56.

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 9, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 173.

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 522.

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 2, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 293.

sự can thiệp ở ngoài vào”⁽¹⁰⁾. Mặt khác, Hồ Chí Minh đánh giá cao sự ủng hộ vật chất và tinh thần của các nước bạn, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc. Người nhấn mạnh: “Tinh thần quốc tế ấy là một trong những điều kiện giúp ta kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công”⁽¹¹⁾. Người cho rằng, độc lập tự chủ, tự lực tự cường phải gắn với đoàn kết và hợp tác quốc tế nhằm tăng cường nội lực và sức mạnh tổng hợp để thực hiện các nhiệm vụ chiến lược của mình. Đồng thời, nhân dân Việt Nam có nghĩa vụ đóng góp vào sự nghiệp đấu tranh của nhân thế giới theo tinh thần “*giúp bạn tức là tự giúp mình*”. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh phấn đấu không mệt mỏi cho việc tăng cường hiểu biết giữa các dân tộc, xây dựng tình đoàn kết giữa các lực lượng cách mạng, thúc đẩy quan hệ quốc tế hữu nghị và hợp tác giữa các quốc gia, nhằm bảo vệ hòa bình và độc lập dân tộc. Người kiên quyết đấu tranh chống chiến tranh xâm lược, cường quyền, áp đặt trong quan hệ quốc tế, cũng như mọi hành động can thiệp và xâm phạm lợi ích chính đáng của các dân tộc.

Bốn là, mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác, sẵn sàng làm bầu bạn với tất cả các nước dân chủ anh em. Từ khi nước ta giành được độc lập, những hoạt động ngoại giao không mệt mỏi của Người đã nâng cao địa vị của Việt Nam trên

trường quốc tế, tăng cường quan hệ hữu nghị với các nước, các dân tộc. Phương châm đối ngoại mà Hồ Chí Minh đề ra cho Việt Nam sau khi nước ta giành được độc lập là sẵn sàng làm bạn với mọi nước dân chủ, không gây thù oán với một ai. Người viết: “Chính sách ngoại giao của Chính phủ thì chỉ có một điều tức là thân thiện với tất cả các nước dân chủ trên thế giới để giữ gìn hoà bình”⁽¹²⁾. Ngay đối với nước Pháp, nước đang tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, Hồ Chí Minh đã tuyên bố: “Việt Nam sẵn sàng cộng tác thân thiện với nhân dân Pháp. Những người Pháp tư bản hay công nhân, thương gia hay trí thức, nếu họ muốn thật thà cộng tác với Việt Nam thì sẽ được nhân dân Việt Nam hoan nghênh họ như anh em bầu bạn”⁽¹³⁾.

Theo Hồ Chí Minh, quan hệ với các nước láng giềng luôn có tầm quan trọng đặc biệt đối với nước ta vì trước hết phải xây đắp và củng cố được mối quan hệ hòa bình, hữu nghị với các nước láng giềng có chung biên giới thì mới giữ “*nội yên, ngoại tĩnh*” từ đó mở rộng

⁽¹⁰⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 136.

⁽¹¹⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 576.

⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 30.

⁽¹³⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 587.

bang giao với các nước trong khu vực và trên thế giới. Đối với các nước trên bán đảo Đông Dương, Hồ Chí Minh xác định thực hiện tăng cường đoàn kết liên minh chiến đấu giữa ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia. Người viết: “Chúng ta kháng chiến, dân tộc bạn Miên, Lào cũng kháng chiến. Bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ là kẻ thù của ta và của dân tộc Miên, Lào. Vì vậy, ta phải ra sức giúp đỡ anh em Miên, Lào, giúp đỡ kháng chiến Miên, Lào; và tiến đến thành lập Mặt trận thống nhất các dân tộc Việt - Miên - Lào”⁽¹⁴⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác với Trung Quốc vì là nước có quan hệ lịch sử, văn hóa lâu đời với Việt Nam. Hồ Chí Minh cũng hết sức coi trọng thiết lập mối quan hệ hữu nghị và mở rộng hợp tác với các nước có chế độ chính trị khác nhau. Điềm then chốt có ý nghĩa chiến lược trong tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại là mở rộng quan hệ quốc tế, với phương châm “*làm cho nước mình ít kẻ thù hơn hết và nhiều bạn đồng minh hơn hết*”.

Tư tưởng Hồ chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại với nội dung như trên vẫn giữ nguyên giá trị và là một trong những tư tưởng chiến lược cách mạng để Đảng, Nhà nước và nhân dân ta phát huy mọi nguồn lực trong và ngoài nước nhằm thực hiện tốt

hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc trong điều kiện mới.⁽¹⁴⁾

Hiện nay, trong bối cảnh quốc tế, khu vực có những biến đổi to lớn và sâu sắc, với nhiều mối quan hệ đan xen, đa dạng, phức tạp. Các nước với chế độ xã hội và trình độ phát triển khác nhau cùng tồn tại, vừa hợp tác vừa đấu tranh, cạnh tranh gay gắt vì lợi ích quốc gia, dân tộc. Khu vực Đông Nam Á tiếp tục phát triển năng động, nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nhân tố gây mất ổn định (các hoạt động khủng bố, xung đột tôn giáo, tranh chấp tài nguyên, lãnh thổ, biển, đảo, đói nghèo, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, các thảm họa thiên nhiên...). Trong xu thế hoà bình, hợp tác và hội nhập kinh tế quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ, những thách thức về an ninh đối với nước ta cũng đa dạng, phức tạp, liên quan đến tranh chấp chủ quyền biển, đảo và mưu đồ lợi dụng “mở cửa” để đẩy mạnh “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Trong bối cảnh đó, toàn Đảng và toàn dân ta cần quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

⁽¹⁴⁾ Hồ Chí Minh (2009), *Toàn tập*, tập 6, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 174.

